

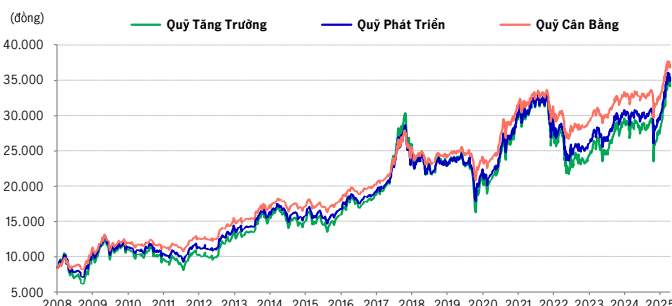
Kết quả đầu tư

(Tháng 09/2025)

Các Quỹ liên kết đầu tư Sản phẩm Xanh Tương Lai



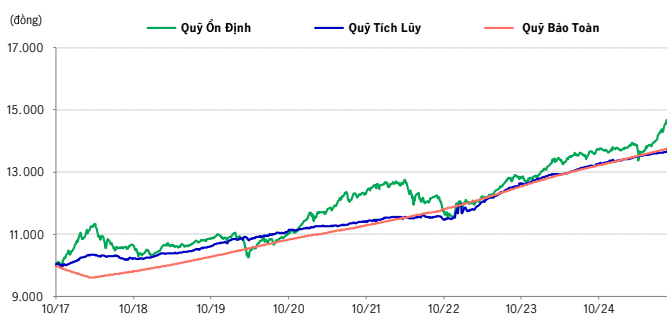
Quỹ Tăng Trưởng - Quỹ Phát Triển - Quỹ Cân Bằng



Tên Quỹ	NAV (đồng)	9T2025	Tỷ suất sinh lời quy năm (%)		
			1 năm	5 năm	Từ 2008
Quỹ Tăng Trưởng	34.658	20,5%	18,0%	10,2%	8,5%
Quỹ Phát Triển	35.435	17,0%	15,3%	9,9%	8,6%
Quỹ Cân Bằng	37.300	12,9%	11,9%	9,1%	9,0%

*3 Quỹ được thành lập từ tháng 06/2008

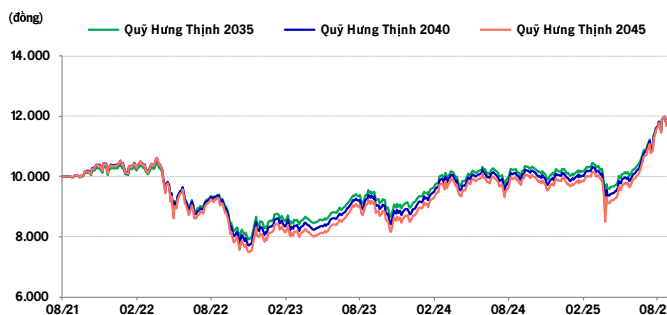
Quỹ Ổn Định - Quỹ Tích Lũy - Quỹ Bảo Toàn



Tên Quỹ	NAV (đồng)	9T2025	Tỷ suất sinh lời quy năm (%)		
			1 năm	5 năm	Từ 2017
Quỹ Ổn Định	14.746	7,0%	7,4%	6,1%	4,9%
Quỹ Tích Lũy	13.760	2,9%	3,9%	4,4%	4,1%
Quỹ Bảo Toàn	13.823	3,5%	4,6%	5,0%	4,2%

*3 Quỹ được thành lập từ tháng 10/2027

Quỹ Hưng Thịnh 2035 - Quỹ Hưng Thịnh 2040 - Quỹ Hưng Thịnh 2045

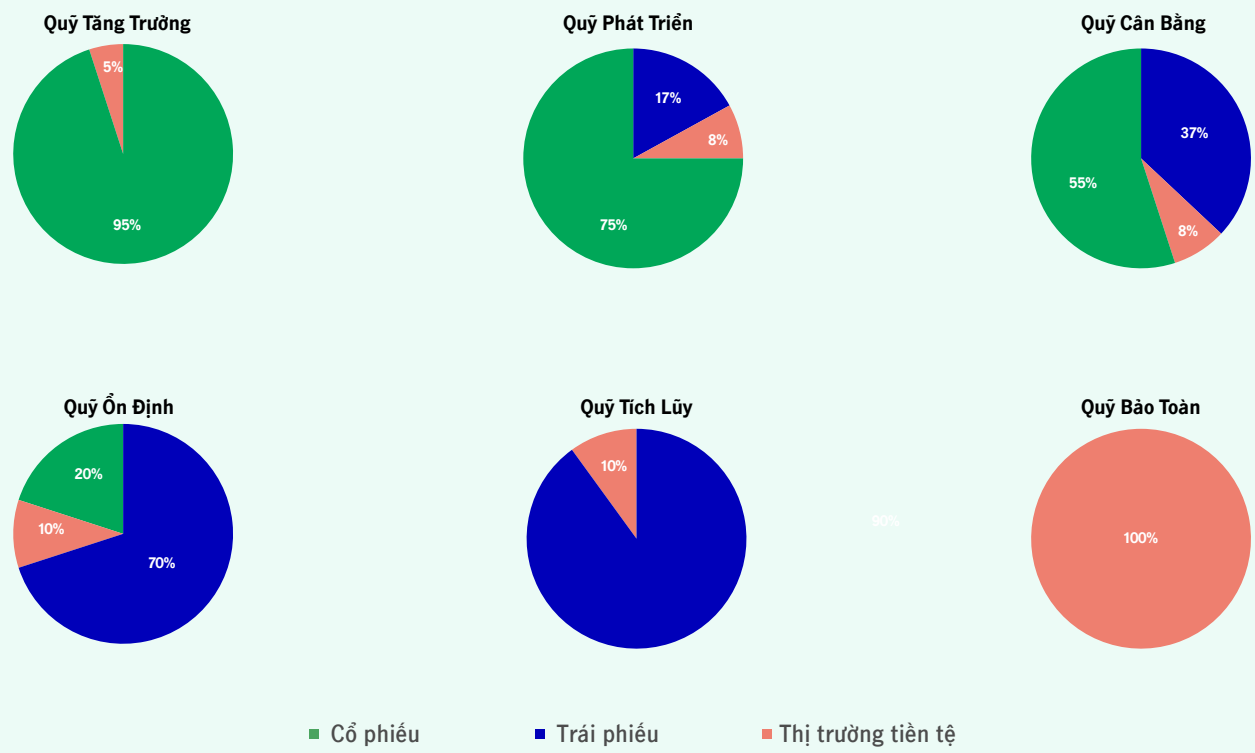


Tên Quỹ	NAV (đồng)	8T2025	Tỷ suất sinh lời quy năm (%)		
			1 năm	3 năm	5 năm
Hưng Thịnh 2035	11.820	15,6%	14,5%	11,0%	*
Hưng Thịnh 2040	11.810	17,2%	15,7%	11,4%	*
Hưng Thịnh 2045	11.777	18,8%	17,1%	12,0%	*

* 3 Quỹ Hưng Thịnh thành lập tháng 08/2021

Nguồn: Manulife IM (Việt Nam), tại ngày 30/09/2025

Cơ cấu tài sản mục tiêu của Quỹ



Các quỹ liên kết đơn vị	Các loại tài sản đầu tư	Các loại tài sản đầu tư					
		2021-2025	2026-2030	2031-2035	2036-2040	2041-2045	2046+
Hưng thịnh 2035	Cổ phiếu	75	70	55	45	40	35
	Công cụ lãi suất cố định/ Trái phiếu	50	55	65	65	70	75
	Công cụ thị trường tiền tệ	10	10	15	20	20	30
Hưng thịnh 2040	Cổ phiếu	85	75	70	55	45	40
	Công cụ lãi suất cố định/ Trái phiếu	40	50	55	65	65	75
	Công cụ thị trường tiền tệ	10	10	10	15	20	30
Hưng thịnh 2045	Cổ phiếu	90	85	75	70	55	45
	Công cụ lãi suất cố định/ Trái phiếu	30	40	50	55	65	75
	Công cụ thị trường tiền tệ	10	10	10	10	15	30

Cập nhật Các Quỹ liên kết đầu tư sản phẩm XANH TƯƠNG LAI

FTSE Russell đã chính thức công bố việc nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ nhóm cận biên (Frontier Market) lên nhóm thị trường mới nổi thứ cấp (Secondary Emerging Market), vào rạng sáng ngày 8/10/2025. Đây là một bước ngoặt mang tính lịch sử trong tiến trình hội nhập tài chính quốc tế của Việt Nam, đồng thời mở ra nhiều kỳ vọng tích cực cho nền kinh tế và thị trường vốn trong tương lai gần. Theo báo cáo của HSBC, việc nâng hạng sẽ giúp Việt Nam thu hút khoảng 3,4 tỷ USD từ các quỹ đầu tư quốc tế bao gồm các quỹ thụ động (passive funds) và các quỹ chủ động (active funds). Trong đó, ước tính có khoảng 1,5 tỷ USD dòng vốn thụ động. Việt Nam sẽ tiếp tục thực hiện nhiều cải cách và nâng cấp thị trường với mục tiêu là đạt chuẩn thị trường mới nổi của MSCI vào năm 2030.

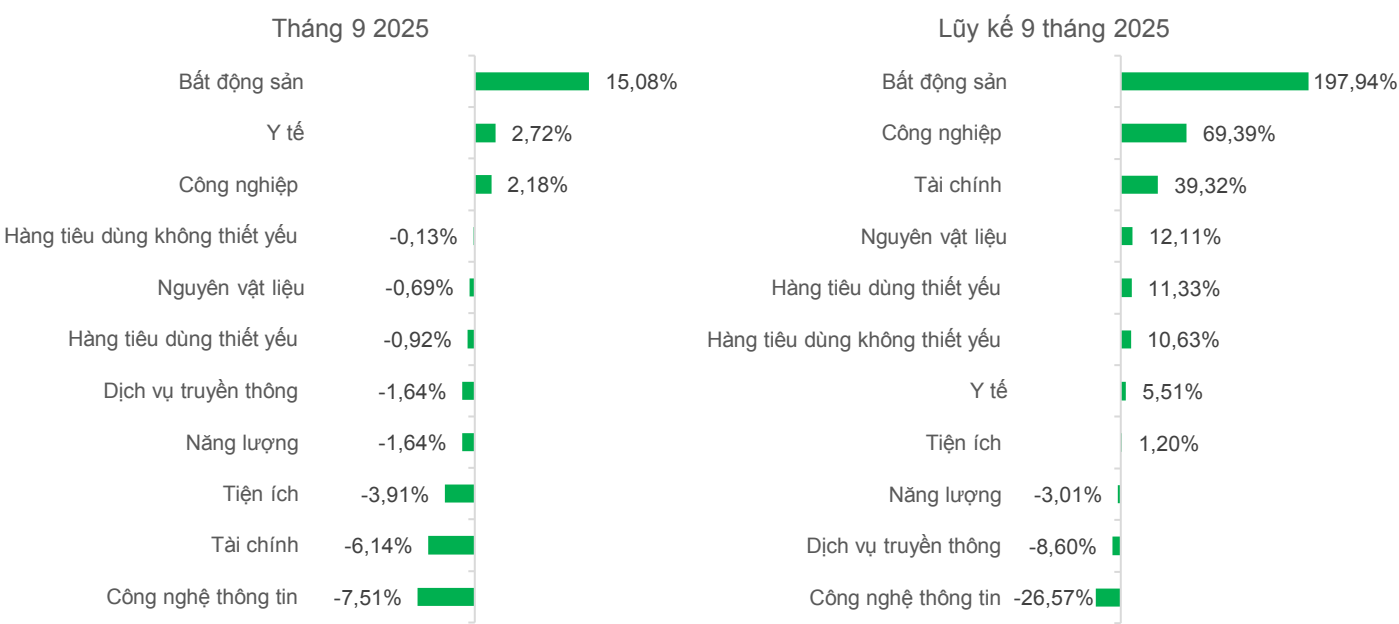
Thị trường chậm lại trong tháng 9 trước thềm nâng hạng. Sau khi đã có chuỗi tăng điểm 5 tháng liên tiếp, VN-Index ghi nhận mức giảm nhẹ 1.2% trong tháng 9/2025 và đóng cửa tại mức 1,661.7 điểm. Ngành bất động sản và ngành công nghiệp ghi nhận mức tăng 15.1% và 2.7% trong tháng 9 và là hai ngành duy nhất có mức tăng trưởng dương trong tháng này. Trong đó các cổ phiếu thuộc nhóm Vingroup bao gồm VIC (+36.3%) và VRE (+5.6%) là nhóm dẫn dắt chính. Nhóm có mức giảm điểm mạnh nhất tháng là (1) ngành công nghệ thông tin chủ yếu do cổ phiếu FPT tiếp tục gặp sức ép

bán ròng của nhà đầu tư ngoại; và (2) ngành dịch vụ tài chính khi các cổ phiếu của công ty chứng khoán điều chỉnh sau khi có mức tăng mạnh từ các tháng qua.

Trong tháng 9, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục xu hướng bán ròng mạnh, với tổng giá trị bán ròng lên tới 1,0 tỷ USD trên cả ba sàn giao dịch lớn. Cụ thể, khối ngoại đã bán ròng 956,5 triệu USD trên sàn HOSE, 44,2 triệu USD trên HNX và 20,6 triệu USD trên UPCoM. Các mã cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất bao gồm VHM (-92,6 triệu USD), SSI (-90,6 triệu USD) và MWG (-60,9 triệu USD), trong khi các mã được mua ròng nhiều nhất là HVN (+19,2 triệu USD), VNM (+18,4 triệu USD) và GEX (+14,2 triệu USD).

Các mục tiêu tăng trưởng kinh tế đang đi đúng hướng theo kế hoạch của Chính Phủ nhưng rủi ro tỷ giá đang vẫn là yếu tố nên theo dõi. Các diễn biến hiện tại về vấn đề thuế quan, kỳ vọng cắt lãi suất điều hành của Cục Dự Trữ Liên Bang Mỹ (FED), cũng như các chính sách ủng hộ tăng trưởng của Việt Nam đang tạo ra cú hích hiệu quả cho nền kinh tế. Tuy nhiên, những ảnh hưởng tiềm năng của thuế quan đến nhu cầu chung của kinh tế thế giới và rủi ro tỷ giá vẫn là hai yếu tố rủi ro có thể làm ảnh hưởng đến những nỗ lực tăng trưởng trong nước của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Mức tăng của VN-Index trong tháng 9 và lũy kế từ đầu năm tính theo ngành



Nguồn: Manulife IM (Việt Nam), tại ngày 30/09/2025

Cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô

Tình hình kinh tế Việt Nam trong quý III và 9 tháng đầu năm 2025 đạt được nhiều kết quả tích cực trước những yếu tố bất lợi gia tăng từ bên ngoài như căng thẳng thương mại kéo dài hay tình hình thời tiết, mưa lũ phức tạp. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, GDP Quý 3/2025 tăng 8,23% và tính chung chín tháng đầu năm, GDP tăng 7,85% so với cùng kỳ năm trước, trừ mức tăng trưởng phục hồi sau Covid của cùng kỳ năm 2022 thì đây là mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn 2011-2025. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 5,36% vào tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,69%, đóng góp 43,05%; khu vực dịch vụ tăng 8,49%, đóng góp 51,59%

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam tháng 9/2025 đạt 50,4 điểm, giữ nguyên so với mức của tháng trước cho thấy điều kiện kinh doanh duy trì ở mức độ cải thiện nhẹ trong bối cảnh số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại. Trong khi đó, số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới tiếp tục giảm, nhưng tốc độ giảm là chậm nhất trong chuỗi 11 tháng giảm gần đây. Nhu cầu quốc tế là vẫn ở mức thấp, nhưng sự ổn định trong chính sách thuế quan của Mỹ được cho là đã giúp một số công ty có được đơn đặt hàng mới từ nước ngoài. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) trong 9 tháng đầu năm tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2024 tăng 8,4%).

Việt Nam vẫn duy trì được lợi thế trong việc thu hút đầu tư nước ngoài với tổng vốn FDI đăng ký đạt khoảng 28,5 tỷ USD trong 9 tháng đầu năm, tăng 15,2%; vốn FDI thực hiện đạt

18,8 tỷ USD, tăng 8,5% và là mức vốn thực hiện cao nhất của chín tháng trong vòng 5 năm qua, thể hiện niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài đối với môi trường kinh doanh tại Việt Nam.

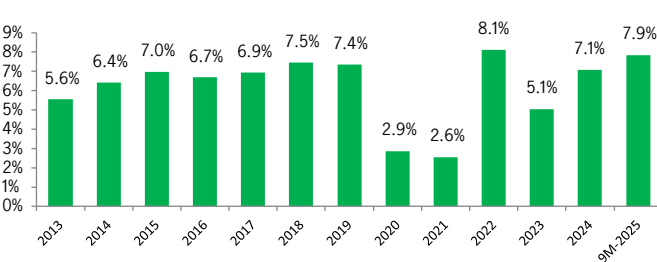
Tuy nhiên, xuất nhập khẩu hàng hóa đã chậm lại trong tháng 9/2025 với tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu tháng đạt 82,5 tỷ USD, giảm 0,7% so với tháng trước và tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 680,7 tỷ USD, tăng 17,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 16%; nhập khẩu tăng 18,8%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 16,82 tỷ USD.

Lạm phát tiếp tục được kiểm soát với chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2025 tăng 0,42% so với tháng trước do dịch vụ giáo dục các trường ngoài công lập, giá thực phẩm và vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng. Bình quân 9 tháng đầu năm, CPI tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,19%.

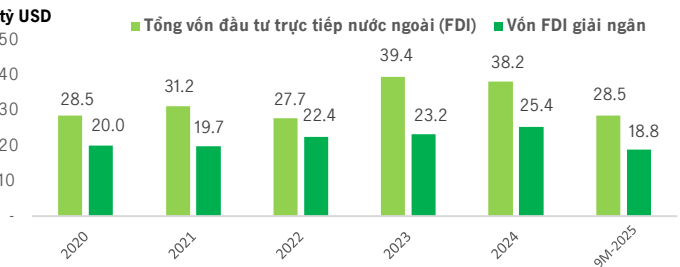
Ngân hàng Nhà nước cho biết tính đến cuối tháng 9/2025, dư nợ tín dụng của toàn hệ thống đã tăng 13,4% so với cuối năm 2024, góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Vốn tín dụng tiếp tục hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, trong đó khoảng 78% dư nợ nền kinh tế phục vụ lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

Việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công được xem là động lực hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong thời gian còn lại của năm 2025. Tính chung 9 tháng năm 2025, giải ngân đầu tư công ước đạt hơn 440 nghìn tỷ đồng, đạt 50% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

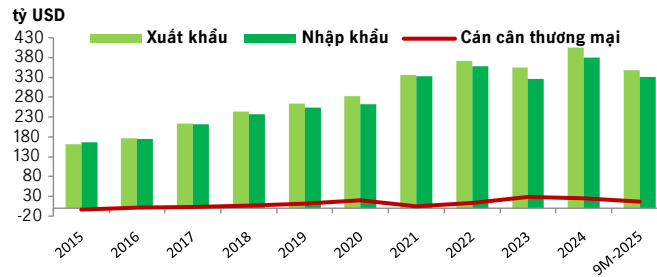
Tăng trưởng kinh tế (% YoY)



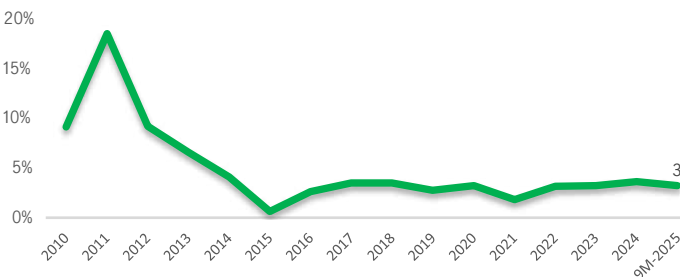
Tình hình giải ngân FDI



Tăng trưởng xuất nhập khẩu



Lạm phát bình quân





Lưu ý quan trọng

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam) (“Manulife Investment Management”) là phân nhánh quản lý tài sản của tập đoàn Manulife Financial. Những thông tin và/hoặc phân tích trong tài liệu này được dựa trên những nguồn đáng tin cậy nhưng Manulife Investment Management không đảm bảo cho tính chính xác, đúng đắn, khả thi cũng như tính hoàn chỉnh của tài liệu này và sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp nào đối với bất kỳ tổn hại, mất mát nào hay bất kỳ hệ quả nào khác của bất kỳ cá nhân nào trong việc sử dụng thông tin sẵn có trong tài liệu này. Tài liệu này chỉ cho mục đích thông tin và không phải là tài liệu khuyến nghị, tư vấn chuyên môn, chào bán, hay mời chào bởi hay đại diện của Manulife Investment Management cho bất kỳ cá nhân mua bán chứng khoán nào. Không một điều khoản nào trong tài liệu này bao hàm việc tư vấn về đầu tư, pháp lý, kế toán hay thuế, hoặc bao hàm bảo đảm rằng bất kỳ chiến lược hay đầu tư nào là phù hợp hay thích đáng cho từng trường hợp riêng biệt, hoặc mặt khác bao hàm khuyến nghị riêng biệt dành riêng cho Nhà đầu tư.

Những kết quả hoạt động đầu tư trong quá khứ không phản ánh kết quả hoạt động đầu tư trong tương lai. Các thông tin về kết quả hoạt động của Quỹ trước đây (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và không có ý nghĩa là việc đầu tư sẽ sinh lời cho Nhà đầu tư. Việc đầu tư tiềm ẩn rủi ro. Khi xem xét bất kỳ khoản đầu tư nào, nếu Nhà đầu tư có băn khoăn về hành động đầu tư của mình, Nhà đầu tư nên tham vấn với các chuyên gia tư vấn. Trước khi quyết định mua chứng chỉ Quỹ, Nhà đầu tư cần đọc kỹ và hiểu rõ Điều Lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch, cần chú ý đến các khoản phí và lệ phí khi tham gia giao dịch chứng chỉ Quỹ. Giá giao dịch chứng chỉ Quỹ có thể thay đổi tùy vào tình hình thị trường và Nhà đầu tư có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào Quỹ.

Quyền sở hữu thông tin - Tài liệu này không được phép sao chép, phân phối, lưu hành, phổ biến, xuất bản hoặc tiết lộ một phần hoặc toàn bộ, dưới bất kỳ hình thức và bất kỳ mục đích nào, cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không được sự đồng ý trước của Manulife Investment Management.